

Ngôn ngữ của giới trẻ dùng trên các trang cá nhân (Blogs)

Đặng Đức Chính*, Lại Hoài Châu

*Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội,
41A Phú Diễn, Cầu Diễn, Từ Liêm, Hà Nội, Việt Nam*

Nhận ngày 22 tháng 4 năm 2014

Chỉnh sửa ngày 25 tháng 5 năm 2014; chấp nhận đăng ngày 25 tháng 6 năm 2014

Tóm tắt: Ngôn ngữ là một hiện tượng xã hội rất phức tạp. Nó bị chi phối của rất nhiều yếu tố. Vì vậy, mỗi ngôn ngữ chuẩn có rất nhiều biến thể. Các biến thể của ngôn ngữ tùy thuộc vào vùng địa lí, xã hội, giáo dục và đặc biệt là tuổi tác...

Trên cơ sở điều tra, khảo sát về ngôn ngữ được sử dụng bởi thanh thiếu niên Việt Nam khi họ *chat* hoặc khi viết *blog* trên Internet, bài báo đưa ra những dẫn liệu khoa học để khẳng định rằng: ngôn ngữ *chat* của thanh thiếu niên Việt Nam là một loại riêng biệt trong đó có rất nhiều yếu tố khác biệt với ngôn ngữ chuẩn.

Từ khóa: Ngôn ngữ chat, 9x, lệch chuẩn.

Internet bắt đầu được sử dụng tại Việt Nam vào cuối năm 1990. Từ đó đến nay chỉ là khoảng thời gian quá ngắn so với lịch sử hình thành và phát triển của một ngôn ngữ. Tuy nhiên, so với ngôn ngữ chuẩn, ngôn ngữ được thanh thiếu niên sử dụng khi *chat* và sử dụng trong các *blog* đã bị thay đổi rất lớn. Ngày càng nhiều thanh thiếu niên sử dụng loại ngôn ngữ này. Ngôn ngữ của thế hệ 9X là một thứ “siêu ngôn ngữ”, rất khó để hiểu nó [1]. Đứng trước thực tế này, có người đã nhận định rằng, tiếng Việt đã bị phá huỷ một cách nghiêm trọng [2].

Ngôn ngữ là một hiện tượng xã hội rất phức tạp. Nó bị chi phối của rất nhiều yếu tố. Ngôn ngữ chuẩn là ngôn ngữ được chấp thuận sử dụng làm ngôn ngữ chính thức của một cộng đồng hay một quốc gia. Tuy nhiên, trong thực tế, bên cạnh ngôn ngữ chuẩn, mỗi ngôn ngữ có rất nhiều biến thể. Các biến thể của ngôn ngữ

tùy thuộc vào vùng địa lí, xã hội, giáo dục và đặc biệt là tuổi tác...

Khi khảo sát 57 blog của thanh thiếu niên, chúng tôi đã lựa chọn ra 8 đoạn văn bản đặc trưng cho ngôn ngữ *chat* để phân tích nhằm tìm ra các đặc điểm cơ bản của thứ ngôn ngữ này, phân biệt với ngôn ngữ tiếng Việt chuẩn.

Đoạn 1

Trong đoạn văn thứ nhất hầu hết các từ không được viết theo chuẩn. Có câu chỉ có 12 từ nhưng có đến 11 từ ở trong tình trạng như vậy:

1) *Da ^ y ' - (Đấy)*. Ở đây, hai kí hiệu: dấu mũ "^" và dấu sắc "'" không được đưa vào đúng vị trí.

2) *chu*a j` (chưa gì)*. Dấu móc (,) trong chữ *u* được thay thế bằng “*”. Chữ “gi” được thay thế bởi chữ “j”.

3) *cuG~ da~ lai. (cũng đã lại)*, ở đây chữ “cũng” thiếu chữ “n”, các kí hiệu “ng” được rút ngắn.

Vị trí của các dấu lặng “.”. Thay vì được đặt ngay bên dưới trong trung tâm của từ, thì nó

* Tác giả liên hệ. ĐT: 84-4-38586370
Email: dangchinh.hunre@gmail.com

được đặt ở cuối và trên cùng dòng với chữ. Điều này khiến mọi người dễ nhầm nó với một dấu chấm.

4) Câu “*de^n' he^t' tua^n` tie^p' theoro^i`*” (“đến hết tuần tiếp theo rồi”) không có gì đặc biệt ngoại trừ các vị trí các kí tự đều được đặt ở sai vị trí.

5) Chữ “i” được thay bằng “y”: *nh`yn - nhìn*. Không có lí do đặc biệt cho sự thay thế này, chỉ đơn giản là tìm kiếm một điều kì lạ, khác biệt.

“*Sa p`*” trong dòng thứ ba từ trên xuống có một điều đặc biệt trong cách viết chữ “*ã*”. Dấu “*)*” được sửa đổi trong hình thức (lớn hơn) và được đặt vào vị trí khác, ngay sau chữ “*a*” (không ở trên nó như chữ *ã* truyền thống).

Đoạn 2

Trong văn bản này, tất cả các kí tự được đặt sai. Ví dụ:

1) *la^u la(m' ro^i - (lâu lắ m rôi), chi?(chỉ), se~ ga(p. (sẽ gặp)*

2) Dấu “*” được sử dụng để thay thế dấu móc” “: *To*’ – Tớ*

3) Từ “yêu” được chuyển thành “*iu*”. “*Yêu*” là động từ thể hiện cảm giác. Khi được thay đổi thành “*iu*”, nó trở thành một cái gì đó ít nghiêm túc, nghe như đùa.

4) Các nguyên âm đôi và nguyên âm ba bị bỏ qua hoàn toàn: *dc (được), ra ^ t 'chi la `n` (rất chi là nhiều)*.

5) Một số từ tiếng Anh được sử dụng thay vì từ Việt Nam:

- *To anh Huy (Gửi anh Huy)*

- *LUCKY ca? HAPPY (may mắn cả hạnh phúc)*.

- *Cai 'vu. \$ \$(cái vụ tiền bạc)*

- *h -* chữ viết tắt của từ *hour* (phải được hiểu là “*giờ*”)

6) Một số chữ được chuyển đổi bởi âm thanh tương tự (W-qu; f - ph; tr - z).

Wen (quen); fai? (phải); zai (trai)

Đoạn 3

Việc sửa đổi cách sử dụng nguyên âm là đặc điểm điển hình của ngôn ngữ được sử dụng trong đoạn văn bản này.

1) Bổ sung nguyên âm *o* tạo ra nguyên âm đôi *oa* để âm thanh nghe có vẻ ngộ nghĩnh hơn: “*doá*”(đó), “*coá*”(có). Bên cạnh đó, *i* được sử dụng để thay thế *y* trong *iu*; *chiên* (chuyện). Trái lại, chữ *y* lại được sử dụng để thay thế *I*, cùng với sự thay thế của *o* cho *o*: *Oy* (oi).

2) Chữ *J* được sử dụng khá tự do, khi nó xuất hiện trong 4 trường hợp:

- Thay thế sự kết hợp của *gi*: *jac'* (giác); *jo`* (giờ), *jay* (giây).

- Thay thế các nguyên âm *i*: *Laj.* (lại) *chj?* (chỉ), *tuj* (tui), *mjnh`* (mình), *bj.*(bi), *aj* (ai).

Thay thế các nguyên âm đôi *iê*: *bjk* (biết); thay thế nguyên âm đôi *ây*: *bj* (bây).

3) Nguyên âm *ô* được thay thế bởi *u*: *thui* (thôi).

4) Một số từ bị biến đổi quá nhiều, rất khó khăn để nhận ra từ gốc. Ví dụ: “*pùn*” (buồn). Trong từ này, ngoại trừ dấu huyền “`” vẫn còn giữ nguyên để âm điệu chung, phụ âm *b* được thay thế bằng *p*, còn nguyên âm đôi *uô* được thay bằng nguyên âm đơn *u*.

Đoạn 4

Các văn bản bao gồm 363 từ, nhưng chỉ có 61 từ là không thay đổi. 302 từ còn lại được chuyển đổi với mức độ nhất định khác nhau. Tỷ lệ từ bị chuyển đổi quá lớn khiến cho văn bản này trở nên cực kì khó hiểu với những ai không có vốn hiểu biết nhất định về loại ngôn ngữ này.

1) Chữ *đ* được thể hiện trong một hình thức rất kỳ lạ “+”: *+) au* (đau), *+)c* (được). Điều này có thể được giải thích bởi thực tế là nó trông giống như *đ* khi được viết dưới hình thức viết hoa Đ. Cách sử dụng hai kí tự như thế để tạo ra một chữ là một hình thức sáng tạo rất ấn tượng.

2) **C** được thay thế bởi **K**: ka (ca).

3) Từ phủ định “**không**” hoàn toàn thay thế bằng **hok**.

4) Chữ **ch** được thay thế bằng **k**: **ik** (ich), **trak** (trach)

5) **h** được bỏ qua trong **nh**: **mìn** (mình) khiến cho từ ngắn hơn và âm thanh nghe ngộ nghĩnh hơn.

6) **é** được thay thế bằng **ía**: **thía** (thé) để làm cho âm thanh của các từ dài hơn.

7) **Ao** được thay thế bằng **eo**: **seo** (sao).

8) **Ay** được thay thế bằng **ai**: **nai** (nay)

9) **T** được thay thế bằng **k**: **bik** (bit).

10) Từ người được rút ngắn thành (**ng**).

11) Vs - viết tắt của từ tiếng Anh versus được sử dụng thay thế cho từ “với” của tiếng Việt.

Đoạn 5

Bên cạnh các từ tiếng Anh được trộn lẫn với các từ tiếng Việt để thể hiện suy nghĩ của người nói: **add, entry, okie, friend**, thì một số từ tiếng Anh cũng được sửa đổi (Từ **Plus** được dùng để thay thế từ **blog**). Ngoài ra, còn có một số hiện tượng khác như:

1) **X** được sử dụng để thay thế **ch**: **iu thix** (yêu thích)

2) Thêm chữ cái vào từ: **Jem zui Jem zui** (em vui em vui).

4) Chữ số được sử dụng để thay thế các chữ cái. Số 3 được sử dụng để thay thế chữ **e**: **vi3t, ki3u**; số 4 được sử dụng để thay thế chữ **a**: **t4u, L4, l4y, l4m**.

Đoạn 6

Đây là đoạn văn mà gần như 100% các từ đều bị thay đổi về hình thức: *Dù seo ih chẳng nữa thì cũk wen nhau gần 4 tháng gùi còn rì !!! Níu màk wên liền thì khó wá ... Thôy thỳ cứ để choa kái gọi nàk thời zan tính toán sự đời ih!!!* (Dù sao đi nữa thì cũng quen nhau gần 4 tháng rồi còn gì!!! Nếu mà quên liền thì khó

quá....Thôi thì cứ để cho cái gọi là thời gian tính toán sự đời đi....!!!)

1) **Ao** được thay thế bằng **eo** in **sao - seo**.

2) **đĩ** được thay thế bằng **ih**. Sự thay thế này chẳng liên quan gì đến từ gốc chuẩn

3) **i** được thay thế bằng **y** trong **thì - thỳ**.

4) **ng** được thay thế bằng **k** trong **cũng - cũk**.

5) **qu** được thay thế bằng **w** trong **quen - wen**.

6) **rỏi** được thay thế bằng **gùi**.

7) **gì** được thay thế bằng **rì**.

8) Nếu mà - **Níu màk**.

9) Thôi thì - **Thôy thỳ**

10) cho cái gọi là - **choa kái gọi nàk**

Đoạn 7

Sự sửa đổi đối với các từ trong đoạn 7 không nhiều như trong các đoạn trước, tuy nhiên vẫn có một số trường hợp đáng chú ý:

1) Tỷ lệ sử dụng từ tiếng Anh xen kẽ với các từ tiếng Việt tăng lên: **out, lazy, bibi** ... Điều đặc biệt là có sự xuất hiện của một số từ thuộc ngôn ngữ chat của tiếng Anh như **onl, bibi**.

2) Danh từ **người yêu** được sửa đổi và rút ngắn thành **ng`iu**.

3) Nguyên âm **ô** được thay thế bằng **u**; Qu được thay thế bằng **W**: **hum** (hôm): **mÊy hum nay T chơi kỳ wá**

Đoạn 8

Trong đoạn này, những hiện tượng ngôn ngữ lệch chuẩn đáng chú ý là:

1) Phụ âm đôi **gi** được thay thế bằng **z** như trong **za?** (giả); **Zừ** (giữ).

2) Mặc dù **h** và **k** không hề tương đồng về hình thức hoặc âm thanh, nhưng **k** vẫn được sử dụng để thay thế **h** trong phụ âm **nh** khi phụ âm này nằm ở cuối của từ: **ank** (anh), **mynk** (mình), **tynk** (tinh). Tuy nhiên, nếu phụ âm đôi này đứng vào đầu, **h** được thay thế bằng **z** như trong **nzo** * (nhớ), **nza** (nhá).

3) **Z** cũng được sử dụng để thêm vào một phụ âm đơn để tạo ra một phụ âm mới - **vz**. Ký

hiệu này không tồn tại trong hệ thống *Bảng chữ cái tiếng Việt*: *vzờ* (vờ).

4) Nguyên âm đôi *iê* được thay thế bằng các nguyên âm *y*: *byt* (biết).

Tóm lại:

Từ những phân tích của tám đoạn trên, một số đặc điểm nổi bật của ngôn ngữ được sử dụng bởi thanh thiếu niên trên blog hoặc trò chuyện với nhau trên mạng Internet được rút ra như sau:

- Thay thế một nguyên âm bởi một nguyên âm khác, thậm chí là một phụ âm:

a được thay thế bằng e như trong thông báo - thông báo, bảo đảm - bảo đảm

ê được thay thế bằng *i* trong *kêu* - *kiu*

ă được thay thế bằng *e* trong *lắm* - *lém*

ô được thay thế bằng *u* như trong *tôi* - *tui*

ê được thay thế bởi *i* như trong *đều* - *điu*

iê được thay thế bởi *i* như trong *tiêm* - *tim*, *kiểu* - *kiủ*

i được thay thế bằng *J* như trong *đi* - *đj*

- Lược bỏ một nguyên âm làm cho từ ngắn hơn: *biết* (*bít*); *luôn luôn* (*lun lun*).

- Thêm nhiều nguyên âm để làm từ dài hơn: *boá tay* (*bó tay*); *đoá* (*đó*), *coá* (*có*)

- Sử dụng chữ viết tắt: *j* (*gì*), *k* (*không*), *dc* (*được*), *nh* (*những*), *ntn* (*như thế nào*)

- Thay thế phụ âm: *fải* (*phải*), *buồn wá* (*buồn quá*), *xu xiên* (*thu tiền*), *nhớ zời* (*nhớ rồi*), *zờ* (*giờ*), *pùn quá* (*buồn quá*)

- Rút ngắn chữ trong phụ âm: *chúc hạnh phúc ná* (*chúc hạnh phúc nhá*), *thông minh* (*thông minh*), *gê* (*ghê*)

- Dấu của chữ thường bị lược đi hoặc thay đổi sang vị trí khác: Dấu móc của chữ *ư*, *ơ* được thay thế bằng ***: *mo** (*mơ*)

- Các dấu khác như “^, /, /” ... thường không được đặt ở những vị trí chuẩn: *to ^ I* (*tôi*), *nhu * ng ~ cai /* (*những cái*).

- Chữ được thay thế bằng số: *t4* (*ta*), *tr3* (*tre*)

Nhìn chung, phần lớn những thay đổi này đều dựa trên sự tương đồng nào đó giữa từ chuẩn và từ được tạo mới. Thường đó là sự tương đồng về mặt âm thanh. Ví dụ: *trời ơi* - *chài oai*, *biết* - *bik*, *viết* - *vít*, *có* - *kó*, *buồn* - *pùn*, *bó tay* - *pó tay* ...

Trong một số trường hợp sự tương đồng đó là về hình thức. Chẳng hạn, số 4 trông giống như chữ A, số 3 có nét cách điệu của chữ E hay ký tự “+” trông giống chữ Đ.

Sử dụng tiếng lóng là hiện tượng tương đối nổi bật. Ví dụ:

Từ *dã man* được thanh thiếu niên sử dụng với ý nghĩa *nhiều hơn bình thường, rất*: “*ăn no dã man*”; “*học nhiều dã man*”, “*yêu dã man*”, “*giàu dã man*”. Nhiều từ tiếng Anh cũng trở thành tiếng lóng của họ: *Dân Pro* (*chuyên nghiệp*), *online thường xuyên*, *hot*, *cái plus* (*cái Blog*).

Dùng cách nói tạo vần hài hước trong diễn đạt. Ví dụ để đề cập tâm trạng không phấn khởi họ nói: *chán như con gián*. Chắc chắn đây không phải là một sự so sánh, mà đơn giản chỉ là tạo ra câu nói mang tính hài hước.

Việc sử dụng tiếng Việt theo kiểu lệch chuẩn trên có thể lý giải bằng một số nguyên nhân. Trước hết, thanh thiếu niên sử dụng *ngôn ngữ chat* có thể là bởi vì họ không muốn người lớn đọc và hiểu những gì họ nghĩ. Đó cũng có thể là do *ngôn ngữ chat* giúp họ rời khỏi thế giới chung để đi vào thế giới riêng - thế giới của thanh thiếu niên. Ngoài ra, cũng có thể là do khi sử dụng thứ ngôn ngữ này, sự sành điệu, hiện đại là cảm giác họ tìm thấy.

Kết luận

1) Trong những năm qua ở Việt Nam, sự ra đời của ngôn ngữ trên Internet (*netspeak*), không phải là một ngoại lệ cho ngôn ngữ trong cuộc sống thực. Nó đòi hỏi cả hai hình thức ngôn ngữ truyền thống và hình thức thích nghi, bao gồm tiếng lóng và các hình thức không chuẩn mực khác.

2) *Ngôn ngữ chat* - ngôn ngữ thanh thiếu niên sử dụng khi trò chuyện với bạn bè hoặc

viết blog là một hiện tượng ngôn ngữ - xã hội. Đó là sự sử dụng các kí tự, các dấu bàn phím để ghi lại những tâm sự hoặc những lời thoại theo quy ước của các bạn trẻ với nhau mà không tuân theo cách dùng bảng chữ cái thông thường. Ta thấy ở đây tính sáng tạo, tính “nổi loạn”, tính ưa sự sành điệu, ưa khác thường... những đặc điểm thể hiện rõ đặc trưng tâm sinh lí của tuổi thanh thiếu niên. Hiện tượng ngôn ngữ này là một minh chứng nữa cho luận thuyết “lửa tuổi nào, ngôn ngữ đó”.

3) Hiện tượng sử dụng ngôn ngữ theo kiểu lệch chuẩn trên liệu có đe dọa sự trong sáng của tiếng Việt? Thực tế chỉ ra rằng hiện tượng trên chỉ là một biến thể của tiếng Việt trong một cộng đồng nhỏ (không phải bạn trẻ nào cũng có Blog và không phải bạn trẻ nào cũng thích sử dụng tiếng Việt theo kiểu lệch chuẩn khi chat trên mạng). Nó chỉ là một trào lưu mang tính nhất thời giống như hiện tượng tiếng lóng mà mỗi thời kì lịch sử lại chứng kiến sự ra đời một kiểu tiếng lóng khác nhau. Tiếng lóng luôn chỉ là tiếng lóng, không thể ảnh hưởng đến ngôn ngữ chuẩn mực. Với ngôn ngữ chat của các bạn trẻ cũng như vậy, ngôn ngữ chat chỉ là một biến

thể ngôn ngữ sử dụng ở những hoàn cảnh giao tiếp nhất định, chỉ tồn tại trong một khoảng thời gian nhất định, không thể ảnh hưởng đến sự tồn tại và phát triển của ngôn ngữ chuẩn mực.

Tài liệu tham khảo

- [1] Hải Âu, “Ngôn ngữ thời @”, Báo Tuổi trẻ, số 321 (2007).
- [2] Minh Anh, Bích Yến, “Ôi ngôn ngữ chat”, Báo Tiền Phong, số 197 (2007).
- [3] Một số Websites:
 - a. www.babytalk.com (entering 17 May 2008)
 - b. http://blog.360.yahoo.com/blog-6WLg5wYyc6_VGx1AkXf4 (entering 10 March 2008)
 - c. http://vn.myblog.yahoo.com/congchua_detinh06/article?mid=17 (entering 10th March 2008)
 - d. http://vn.myblog.yahoo.com/ami_150190 (entering 10 March 2008)
 - e. <http://blog.360.yahoo.com/blog-r0QYq4M3K7TGrBZh8DxAwBBWbTAI5iUslQ--?cq=1&cs=0> (entering 12 March 2008)
 - f. <http://my.opera.com/nguyentienthuc/blog/index.dml/tag/Chat%20V%E1%BB%9Bi%20%20@%20@%20@> (entering 12 March 2008)

The Unorthodox Language of Vietnamese Teenagers Used on Personal Websites (Blogs)

Đặng Đức Chính, Lại Hoài Châu

*Hanoi University of Natural Resources and Environment,
41A Phú Diễn, Cầu Diễn, Từ Liêm, Hanoi, Vietnam*

Abstract: Language is a very complicated social phenomenon. It is governed by numerous factors. Thus, every standard language has many variations. Those variations depend on geographical region, society, education and especially age. On the basis of investigation and survey on language used by Vietnamese teenagers when they chat or write on their blogs on the Internet, the paper offers scientific data in order to confirm that: the “chatting” language of Vietnamese teenagers is an exclusive language with lots of elements very different from the standard Vietnamese language.

Keywords: Chat language, 9x, non-standard.